

GÓP Ý XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

Liên quan đến công văn số 0365/PTM-PC ngày 21/02/2013 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc lấy ý kiến góp ý cho dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan, chúng tôi - Công ty cổ phần tư vấn S&B có ý kiến đóng góp về các vấn đề được đưa ra lấy ý kiến như sau:

1. Về mức xử phạt

Về mức xử phạt được quy định như trong dự thảo chúng tôi cho rằng mức xử phạt này là phù hợp với thực tiễn hiện nay về các hành vi vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan. Tuy nhiên, chúng tôi đề nghị ban soạn thảo xem xét một số vấn đề sau:

- Về cơ sở pháp lý của mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân và tổ chức. Sở dĩ chúng tôi đề nghị ban soạn thảo xem xét vấn đề này là vì theo quy định của khoản 3, Điều 24 của Luật xử phạt vi phạm hành chính thì “*Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực thuế; đo lường; sở hữu trí tuệ; an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chứng khoán; hạn chế cạnh tranh theo quy định tại các luật tương ứng”*. Trong khi đó theo quy định tại Khoản 4 Điều 214 Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 đã được sửa đổi bổ sung thì “*Mức phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*”. Như vậy, nếu chiếu theo hai quy định của hai văn bản luật đã nêu thì mức phạt tối đa trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ không được quy định rõ ràng.

- Trong trường hợp mức phạt tối đa có thể được nâng lên trên mức 250.000.000 VNĐ đối với cá nhân và 500.000.000 đồng đối với tổ chức thì chúng tôi đề nghị áp dụng mức phạt tiền cao hơn mức tối đa hiện tại.

- Số tiền phạt đối với tổ chức theo quy định tại Khoản 4, Điều 9 cần được sửa lại là từ 10.000.000 đồng đến **20.000.000** đồng

2. Các hình thức xử phạt bổ sung và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả.

Các hình thức xử phạt bổ sung và/hoặc biện pháp khắc phục hậu quả, chúng tôi đề nghị ban soạn thảo xem xét và bổ sung hai biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính: Với việc bổ sung biện pháp này thì việc xử lý vi phạm sẽ được triệt để và mang tính răn đe hơn. Do trong nhiều trường hợp các hành vi vi phạm có thể đưa lại lợi nhuận lớn hơn cả mức tiền mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt. Việc quy định thêm biện pháp này cũng sẽ phù hợp với thực tiễn xử lý vi phạm trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ hiện nay do Nghị định 97/2010/NĐ-CP cũng đã quy định về

biện pháp này.

- Buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật. Đồng thời với việc bổ sung biện pháp này cần phải loại bỏ biện pháp “*Buộc thu hồi tang vật, phương tiện bị tẩu tán*” theo quy định tại khoản 5 điều 4 của Dự thảo do biện pháp này không phù hợp với các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc bổ sung hai biện pháp nêu trên là phù hợp với các quy định tại điểm i, khoản 1 điều 28 và điều 37 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Buộc cải chính thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn: Việc quy định biện pháp này sẽ giúp cho chủ thể quyền (tác giả, đồng tác giả, chủ sở hữu và các đồng chủ sở hữu) có thể bảo vệ tốt nhất uy tín, danh dự và quyền lợi của mình đặc biệt là đối với các hành vi mạo danh hoặc chiếm đoạt quyền tác giả đối với tác phẩm. Việc áp dụng biện pháp này là phù hợp với quy định tại điểm e khoản 1, điều 28 và điều 34 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Về hành vi vi phạm bị xử phạt

Đối với các hành vi vi phạm bị xử phạt chúng tôi cho rằng cần phải làm rõ một số hành vi sau:

a. Về hành vi vi phạm được quy định tại khoản 1, Điều 9, chúng tôi đề nghị không nên chỉ giới hạn loại hợp đồng là “hợp đồng ủy thác” vì trên thực tế, việc thực hiện hoạt động tư vấn, dịch vụ có thể dựa trên các loại hợp đồng khác nhau chẳng hạn như hợp đồng dịch vụ, hợp đồng ủy quyền hoặc thậm chí chỉ cần Giấy ủy quyền giữa hai bên.

b. Cần bổ sung thêm quy định về việc xử phạt đối với hành vi đại diện và/hoặc thực hiện công việc cho hai khách hàng có quyền lợi đối lập nhau trong cùng một vụ việc. Việc quy định này một mặt nâng cao đạo đức hành nghề của các tổ chức đại diện, dịch vụ về quyền tác giả, quyền liên quan và mặt khác cũng để phù hợp với thực tiễn hành nghề của các tổ chức đại diện. Các quy định tương tự cũng đã được áp dụng cho Luật sư và Người đại diện sở hữu công nghiệp.

c. Đối với hành vi quảng cáo hàng hóa vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định tại Điều 13 của Dự thảo. Chúng tôi đề nghị phải xác định rõ trong trường hợp này chủ thể nào sẽ bị xử lý vi phạm tức là Người quảng cáo hay là Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo hay là cả hai (Hai khái niệm trong Luật quảng cáo). Theo chúng tôi, việc xử phạt cần phải áp dụng trước tiên đối với Người quảng cáo trong trường hợp nội dung quảng cáo do Người quảng cáo cung cấp và ngược lại Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trong trường hợp nội dung quảng cáo do Người kinh doanh dịch vụ quảng cáo tự ý sử dụng/thay đổi so với hợp đồng quảng cáo hoặc mặc dù nội dung quảng cáo do Người quảng cáo cung cấp nhưng Người kinh doanh quảng cáo biết rõ nội dung quảng cáo có yếu tố xâm phạm quyền tác giả.

d. Về quy định tại khoản 1, Điều 15 của Dự thảo. Chúng tôi đề nghị Ban soạn thảo xem xét lại căn cứ pháp lý cho quy định tại khoản 1 điều này do theo quy định tại khoản 5, điều 28 của Luật sở hữu trí tuệ thì hành vi “*sửa chữa, cắt xén tác phẩm*” chỉ có thể bị coi là hành vi xâm phạm quyền tác giả nếu việc sửa chữa, cắt xén này “*gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả*”. Quy định tại khoản 1, Điều 15 nếu chỉ dựa trên yếu tố hành vi mà không xem xét đến hậu quả của hành vi có thể khiến cho quy định này trái luật.

e. Về hành vi vi phạm được quy định tại Điều 21 của Dự thảo. Theo quy định của dự thảo thì mọi “hành vi nhập khẩu bản gốc hoặc bản sao tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả, đồng chủ sở hữu quyền tác giả hoặc tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả theo quy định của pháp luật” đều sẽ bị xử lý theo quy định này. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng cần phải quy định rõ để tránh trường hợp các cá nhân, tổ chức nhập khẩu tác phẩm theo hình thức mua tác phẩm một cách hợp pháp từ một chủ thể thứ ba đã được chủ sở hữu quyền tác giả hoặc tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả cho phép một cách hợp pháp hoặc trong các trường hợp. Trong trường hợp này, việc nhập khẩu có thể không cần phải có sự đồng ý hay cho phép của chủ sở hữu quyền tác giả. Về vấn đề này chúng tôi đề nghị cần làm rõ Dự thảo có đồng ý/cho phép hay không việc “nhập khẩu song song” và/hoặc “cạnh quyền”.

4. Các quy định khác

Ngoài các vấn đề nêu trên, chúng tôi cũng kính mong Ban soạn thảo xem xét và bổ sung vào dự thảo các vấn đề sau:

- Giải thích từ ngữ: Chúng tôi cho rằng hiện tại Luật sở hữu trí tuệ và các nghị định hướng dẫn luật sở hữu trí tuệ vẫn chưa có những giải thích từ ngữ một cách rõ ràng và đầy đủ đối với một vài khái niệm, cụm từ liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan. Do đó, chúng tôi đề nghị bổ sung thêm điều khoản về Giải thích từ ngữ vào nội dung của dự thảo để đảm bảo các cụm từ, khái niệm này cần được hiểu một cách rõ ràng, thống nhất khi áp dụng trong thực tế. Các khái niệm, cụm từ mà chúng tôi đề nghị cần phải giải thích bao gồm: Mạo danh, truyền đạt tác phẩm đến công chúng, chiếm đoạt quyền tác giả (cần phải giải thích rõ để phân biệt với hành vi Mạo danh), hình tượng biểu diễn.

- Quy định rõ những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính hoặc những trường hợp tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt mang tính đặc thù của quyền tác giả, quyền liên quan. Các quy định này sẽ tránh trường hợp việc tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân sẽ ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng, các chính sách của Đảng và Nhà nước, lợi ích công cộng hoặc đạo đức xã hội. Sở dĩ chúng tôi đề xuất quy định này là để tránh những vụ việc tương tự vụ việc sách giáo dục mầm non có gắn cờ Trung Quốc xảy ra trong thời gian gần đây.

- Cần phải có quy định về việc xử phạt đối với hành vi không chỉ dẫn hoặc chỉ dẫn không đúng về tác phẩm được phân phối, sao chép theo hợp đồng chuyển quyền sử dụng.

Trên đây là một vài ý kiến của chúng tôi về các vấn đề được lấy ý kiến. Chúng tôi hy vọng rằng những ý kiến đóng góp này sẽ giúp ích được Quý cơ quan trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định này.

Một lần nữa, chúng tôi chân thành cảm ơn Quý cơ quan đã tạo điều kiện giúp đỡ để những đại diện sở hữu công nghiệp như chúng tôi được tham gia đóng góp vào quá trình soạn thảo Nghị định này.

Trân trọng

